

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VỤ GIA TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU

BIỂU DIỄN DỮ LIỆU BẰNG BẢNG, BIỂU ĐỒ

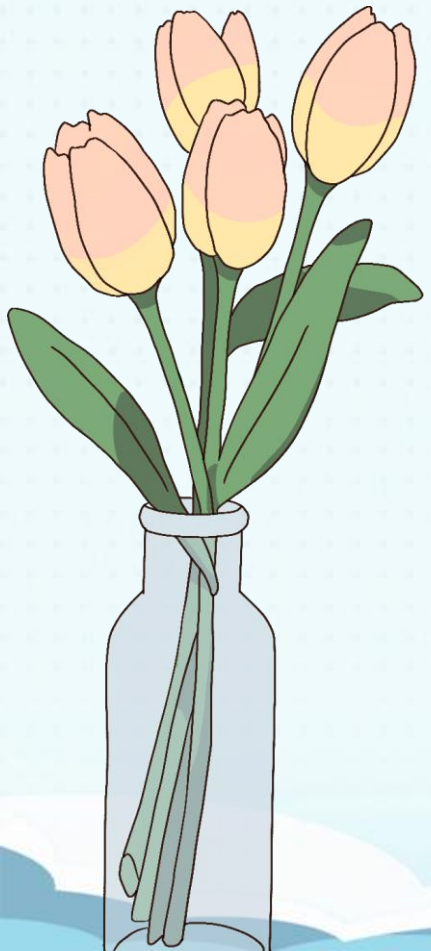
Giáo viên: Nguyễn Công Thắng



**CHÀO MỪNG CÁC EM
ĐẾN VỚI TIẾT HỌC HÔM NAY!**



BÀI 19. BIỂU DIỄN DỮ LIỆU BẰNG BẢNG, BIỂU ĐỒ(tt)





MỤC TIÊU BÀI HỌC

Ôn tập lại một số loại biểu đồ đã học.

Nhận biết mục đích biểu diễn dữ liệu bằng mỗi loại biểu đồ.

Chuyển được dữ liệu từ dạng biểu diễn này sang dạng biểu diễn khác.

Lựa chọn biểu đồ phù hợp để biểu diễn dữ liệu cho trước.

CẤU TRÚC BÀI HỌC



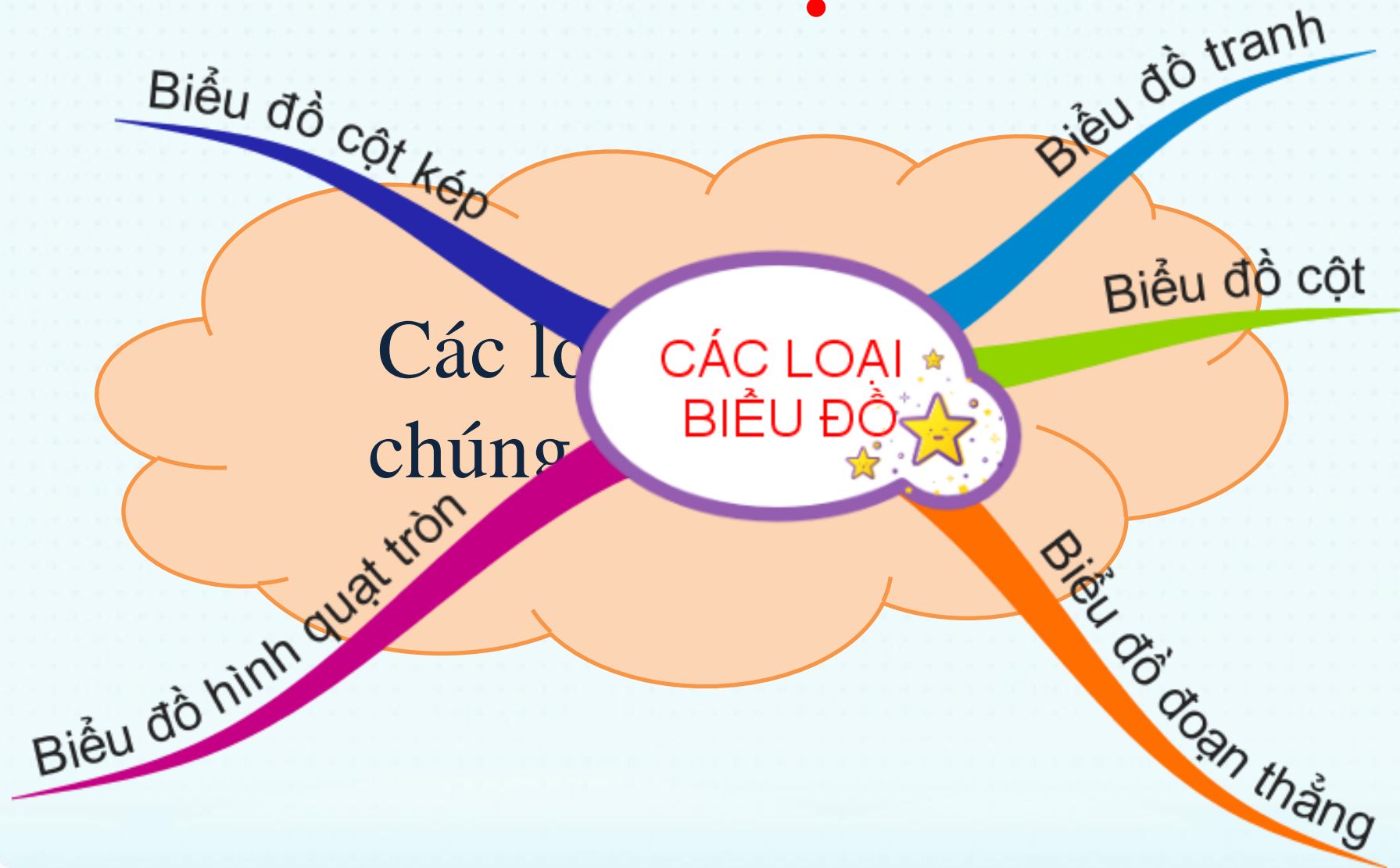
1 Lựa chọn biểu đồ tranh hay biểu đồ cột.

2 Lựa chọn biểu đồ cột hay biểu đồ đoạn thẳng.

3 Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.



KHỞI ĐỘNG





HÌNH THÀNH KIẾN THỨC





LUYỆN TẬP





VẬN DỤNG





Bài 5.4



Biểu đồ Hình 5.6 biểu diễn số bạn lớp 8A tham gia các câu lạc bộ.

a) Cho biết đây là biểu đồ gì? Mỗi biểu tượng ứng với bao nhiêu học sinh?

b) Lập bảng thống kê và vẽ biểu đồ cột biểu diễn dữ liệu này.

Tiếng Anh	 
Võ thuật	  
Nghệ thuật	 

(Mỗi  ứng với 3 bạn)

Bài 5.4



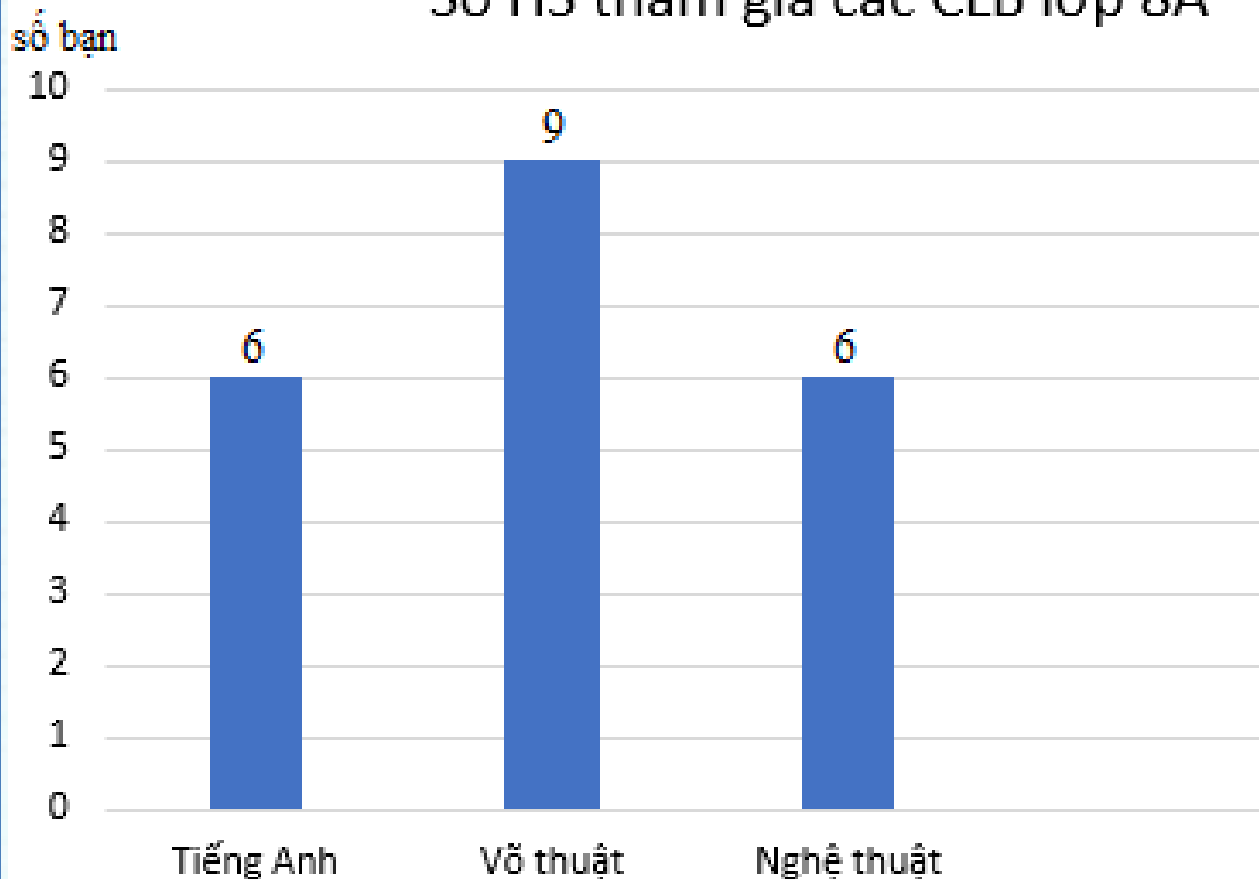
a) Đây là biểu đồ tranh. Mỗi biểu tượng ứng với 3 bạn.

b) Bảng thống kê:

CLB	Tiếng Anh	Võ thuật	Nghệ thuật
Số bạn	6	9	6

Biểu đồ cột

Số HS tham gia các CLB lớp 8A



HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

1

Ghi nhớ các kiến thức đã học trong bài.

2

Hoàn thành bài tập 5.5, 5.6, 5.7 – SGK.tr97,98.

3

Đọc và chuẩn bị trước nội dung mục 3. **Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.**



The background of the page is a vibrant underwater scene. A green fishing net is draped across the top, with several colorful fish (including a yellow one) visible behind it. In the center, a wooden sign with a light brown, textured surface is attached to the net. The sign has the title 'GIẢI CỨU ĐẠI DƯƠNG' written on it in large, bold, pink letters. In the top left corner, there is a yellow button with the word 'PLAY' in red, outlined letters. The bottom half of the page is a white rectangular area containing black text.

PLAY

GIẢI CỨU ĐẠI DƯƠNG

Những sinh vật dưới đáy đại dương chẳng may đã bị mắc bẫy và chúng không thể nào tự thoát ra ngoài được. Để giải cứu chúng các bạn phải tham gia trả lời các câu hỏi, mỗi câu trả lời đúng sẽ giải cứu được một sinh vật. Bạn hãy vận dụng trí thông minh của mình để **giải cứu toàn bộ sinh vật biển** đang bị mắc bẫy ở dưới đáy đại dương nhé

Bắt đầu!

HẾT
GIỜ

Câu 1. Có mấy loại biểu đồ đã học?

A. 3

C. 5

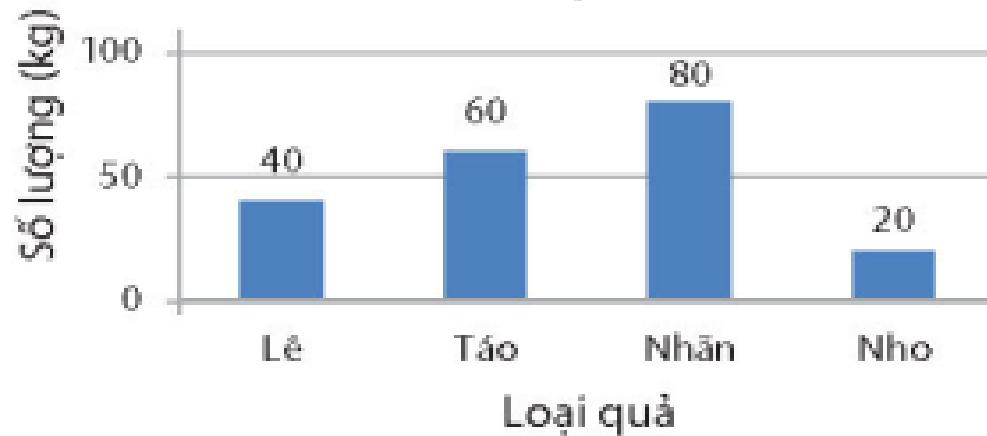
B. 4

D. 6

Câu 2:

Cho biểu đồ sau.
Loại quả nào của
hàng bán được
nhiều nhất?

Số lượng các loại quả cửa hàng
bán được



Bắt đầu!

HẾT
GIỜ

A. Lê

B. Nhãn

C. Táo

D. Nho

Bắt đầu!

HẾT
GIỜ

Câu 3: Nên dùng biểu đồ nào phù hợp để biểu diễn dữ liệu cho ở bảng thống kê sau:

Môn yêu thích	Toán	Văn	Tiếng anh
Số HS	25	20	35

A. Biểu đồ tranh

B. Biểu đồ hình quạt tròn

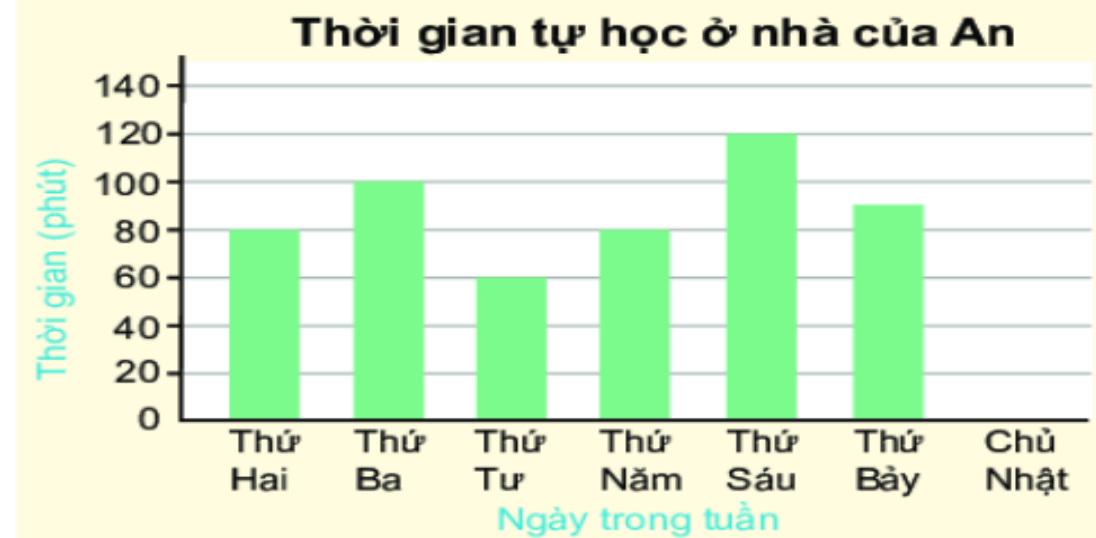
C. Biểu đồ cột kép

D. Biểu đồ đoạn thẳng



Câu 4:

Nên dùng biểu đồ nào phù hợp để biểu diễn dữ liệu cho ở biểu đồ sau:



Bắt đầu!



HẾT
GIỜ

A. Biểu đồ tranh

B. Biểu đồ hình quạt tròn

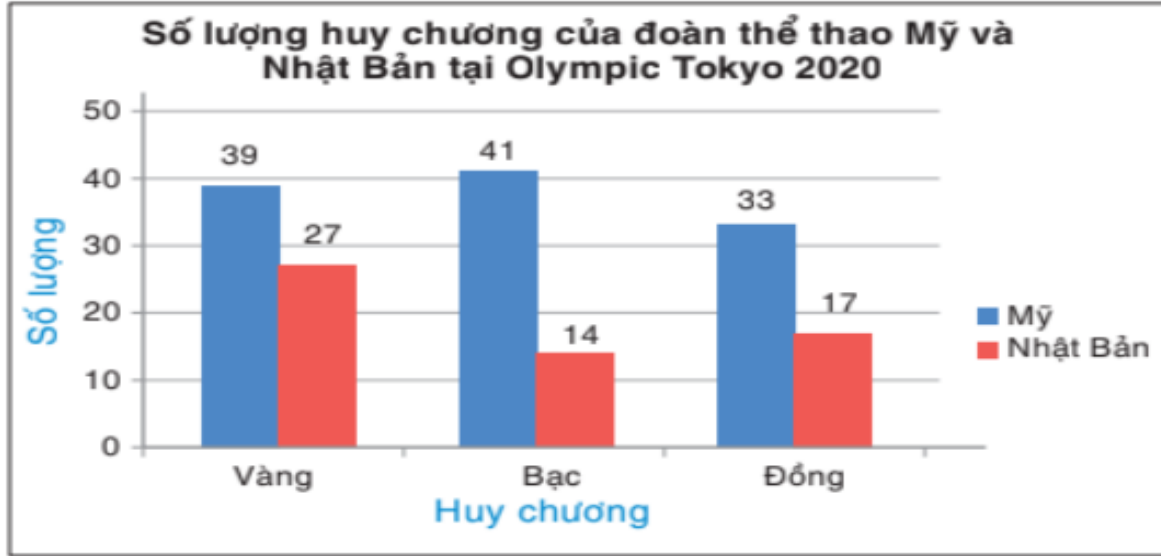
C. Biểu đồ cột kép

D. Biểu đồ đoạn thẳng

Bắt đầu!



Câu 5:
Biểu đồ sau thuộc
loại biểu đồ nào?



A. Biểu đồ tranh

B. Biểu đồ hình quạt tròn

C. Biểu đồ cột kép

D. Biểu đồ đoạn thẳng

HẾT
GIỜ

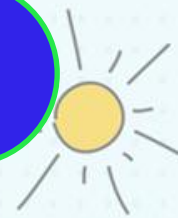


HÌNH THÀNH KIẾN THỨC



3

Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.



HĐ 5:

Nên dùng biểu đồ nào để biểu diễn dữ liệu đã cho và giải thích tại sao trong các trường hợp sau:

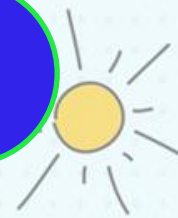
- So sánh tỉ lệ học sinh của lớp 8A theo cỡ áo?
- So sánh số lượng cỡ áo mỗi loại của nam và nữ?

Giới tính	Cỡ áo		
	Lớn (L)	Trung bình (M)	Nhỏ (S)
Nam	10	8	4
Nữ	5	12	6
Tổng số	15	20	10

Bảng 5.2

3

Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.



HĐ 5:

a) Muốn so sánh tỉ lệ học sinh của lớp 8A theo cỡ áo ta dùng biểu đồ quạt tròn để biểu diễn.

b) Muốn so sánh số lượng cỡ áo mỗi loại của nam và nữ ta dùng biểu đồ cột kép để biểu diễn.

Giới tính	Cỡ áo		
	Lớn (L)	Trung bình (M)	Nhỏ (S)
Nam	10	8	4
Nữ	5	12	6
Tổng số	15	20	10

Bảng 5.2



3

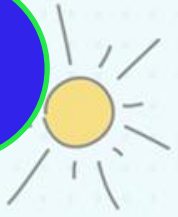
Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.



Nhận xét

Khi muốn so sánh hai tập dữ liệu với nhau ta dùng biểu đồ cột kép. Khi muốn biểu diễn tỉ lệ các phần trong tổng thể ta dùng biểu đồ quạt tròn.

3 Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.



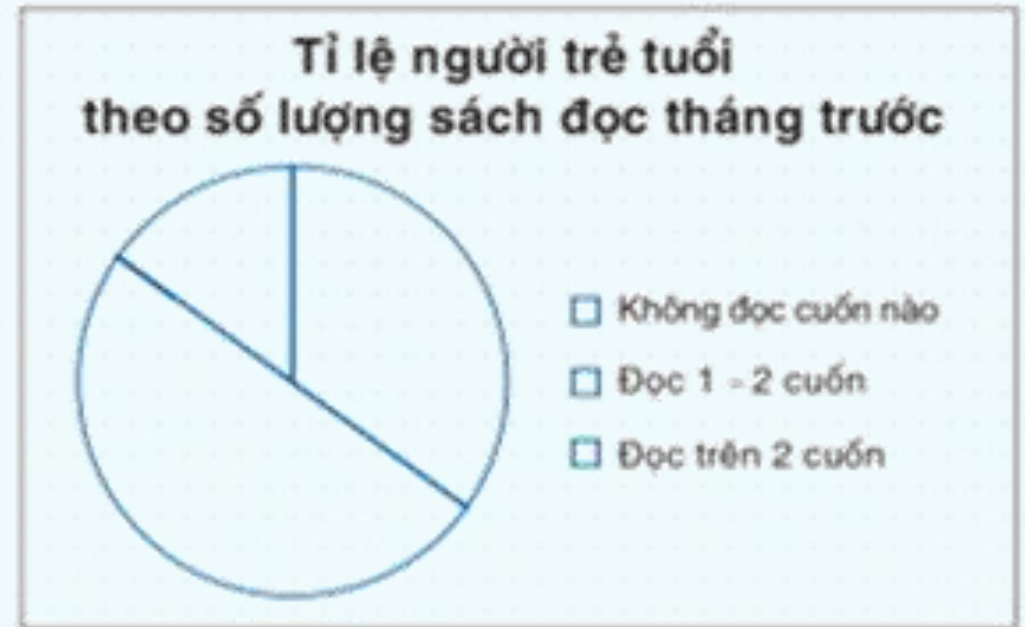
Ví dụ 2

Một nhóm nghiên cứu đã phỏng vấn 1 000 người trẻ tuổi về số cuốn sách đã đọc trong tháng trước thu được kết quả sau:

Số cuốn sách	0	1 - 2	Trên 2
Số người	350	500	150

a) Nếu ta muốn biểu diễn tỉ lệ người trẻ tuổi trong tổng số 1 000 người được hỏi theo số cuốn sách họ đã đọc trong tháng trước thì nên dùng biểu đồ nào?

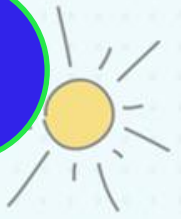
b) Tính tỉ lệ phần trăm người trẻ tuổi theo số cuốn sách đã đọc trong tháng trước, vẽ lại và hoàn thiện biểu đồ trên Hình 5.4 vào vở.



Hình 5.4

3

Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.



Ví dụ 2

a) Vì ta muốn biểu diễn tỉ lệ người trẻ tuổi trong tổng số 1000 người được hỏi theo số cuốn sách họ đã đọc trong tháng trước nên ta dùng biểu đồ hình quạt tròn.

b) Tỉ lệ phần trăm người trẻ tuổi tháng trước không đọc cuốn sách nào là:

$$\frac{350}{1000} = 0,35 = 35\%$$

Tỉ lệ phần trăm người trẻ tuổi tháng trước đọc từ 1 đến 2 cuốn sách nào là:

$$\frac{500}{1000} = 0,5 = 50\%$$

Tỉ lệ phần trăm người trẻ tuổi tháng trước đọc trên 2 cuốn sách nào là:

$$\frac{150}{1000} = 0,15 = 15\%$$

3

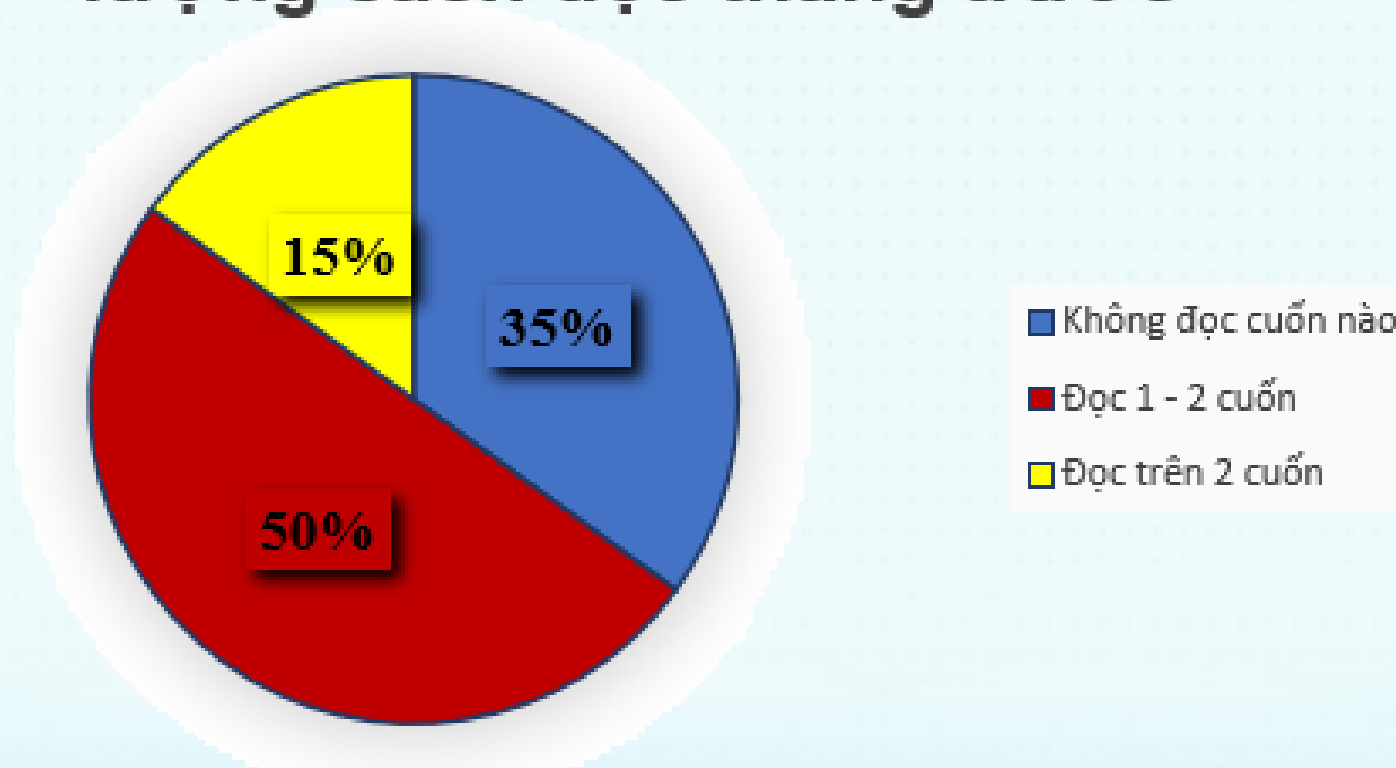
Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.



Ví dụ 2

Biểu đồ hình quạt tròn:

Tỉ lệ người trẻ tuổi theo số lượng sách đọc tháng trước





LUYỆN TẬP



3

Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.



Luyện tập 3

Bảng thống kê sau cho biết mật độ dân số (người/km²) tại ba vùng miền kinh tế xã hội trong hai năm 2009 và 2019.

Năm \ Vùng kinh tế xã hội	Đồng bằng sông Hồng	Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung	Đồng bằng sông Cửu Long
2009	930	196	424
2010	1 060	211	423

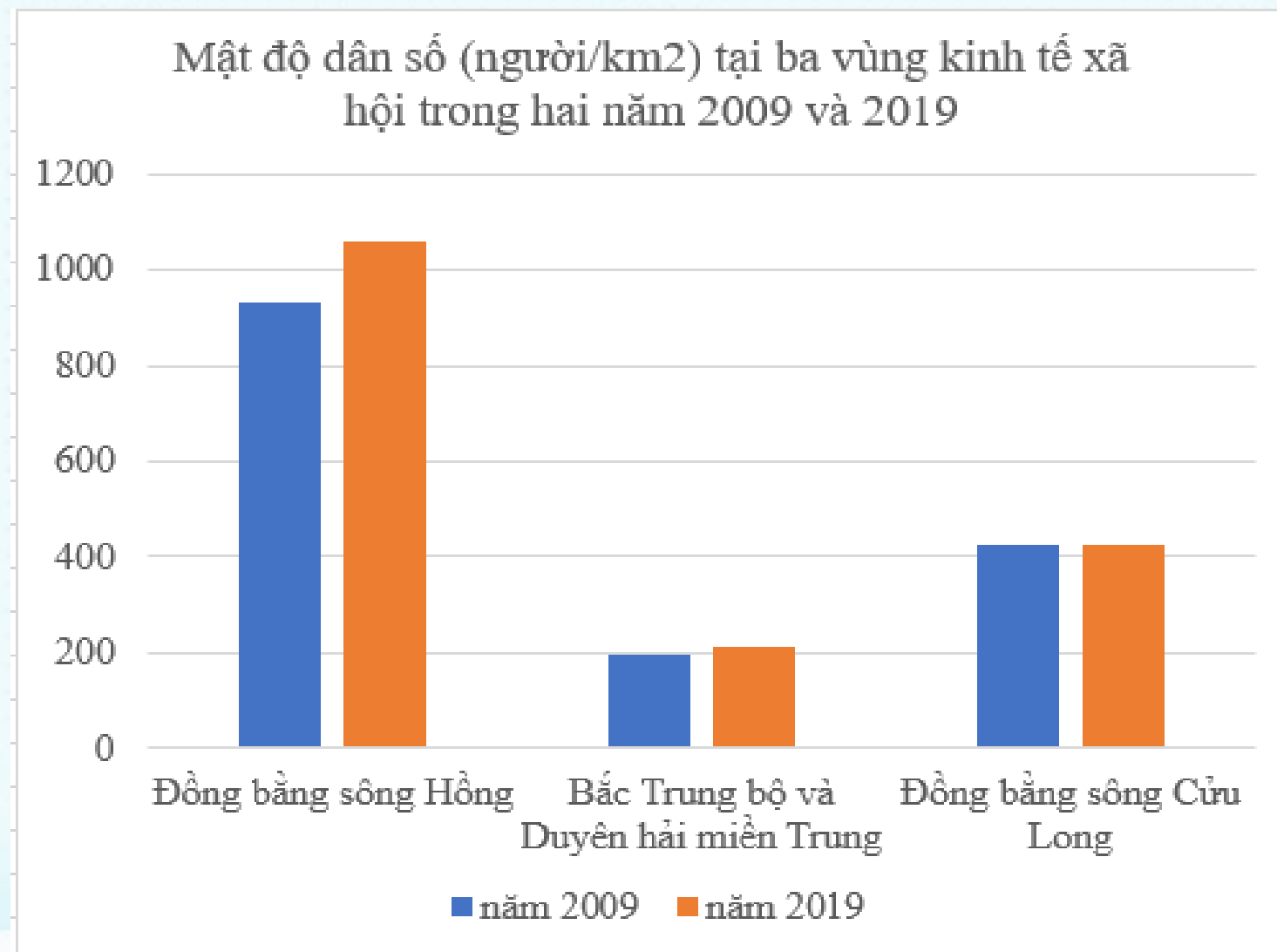
Muốn biết sau 10 năm mật độ dân số thay đổi thế nào ở mỗi vùng, ta nên sử dụng biểu đồ nào?

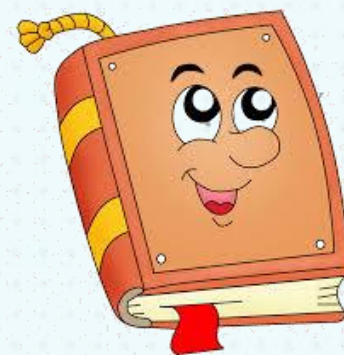
3 Lựa chọn biểu đồ cột kép hay biểu đồ hình quạt tròn.

Luyện tập 3

a) Muốn biết sau 10 năm mật độ dân số thay đổi thế nào ở mỗi vùng, ta nên sử dụng biểu đồ cột kép

b) Biểu đồ cột kép





VẬN DỤNG





Thử thách nhỏ



Trở lại bài toán mở đầu, với dữ liệu trong Bảng 5.1

Bảng dưới cho biết số lượng các loài động vật tại Thảo Cầm Viên, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 14 – 7 – 1869, thời điểm Thảo Cầm Viên chính thức mở cửa đón khách vào xem.

Loài động vật	Thú	Chim	Bò sát
Số lượng (con)	120	344	45

Tớ sẽ dùng biểu đồ cột để biểu diễn bảng thống kê



Biểu đồ bằng sơ đồ tranh được không nhỉ?



Việc lựa chọn biểu đồ nào để biểu diễn không chỉ phụ thuộc vào dữ liệu mà còn phụ thuộc vào mục đích của người dùng.





Thử thách nhỏ



Nếu muốn biết tỉ lệ mỗi loài so với tổng số thì ta dùng biểu đồ hình quạt tròn

Nếu muốn biểu diễn số lượng của mỗi loại ta dùng biểu đồ cột.



Vẽ sơ đồ tư duy theo các yêu cầu sau:
+ Thể hiện tên các loại biểu đồ đã học
+ Cách lựa chọn biểu đồ



CÁC LOẠI
BIỂU ĐỒ



Biểu đồ hình quạt tròn.

Biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn
tỷ lệ của một đại
lượng theo thời gian.

Dùng khi biểu diễn tỉ lệ các
phần trong tổng thể.

Biểu đồ cột kép.

Dùng khi muốn so sánh hai tập
dữ liệu với nhau.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

1

Ghi nhớ các kiến thức đã học trong bài.

2

Hoàn thành bài tập 5.8, 5.9 – SGK.tr98

3

Đọc và chuẩn bị trước nội dung **Bài 20. Phân tích số liệu thống kê dựa vào biểu đồ.**



5.8. Bảng thống kê sau biểu diễn số huy chương vàng trong hai kì SEA Games năm 2017 và 2019 của các đoàn thể thao Việt Nam, Thái Lan.



	SEA Games 2019	SEA Games 2017
Việt Nam	98	58
Thái Lan	92	72

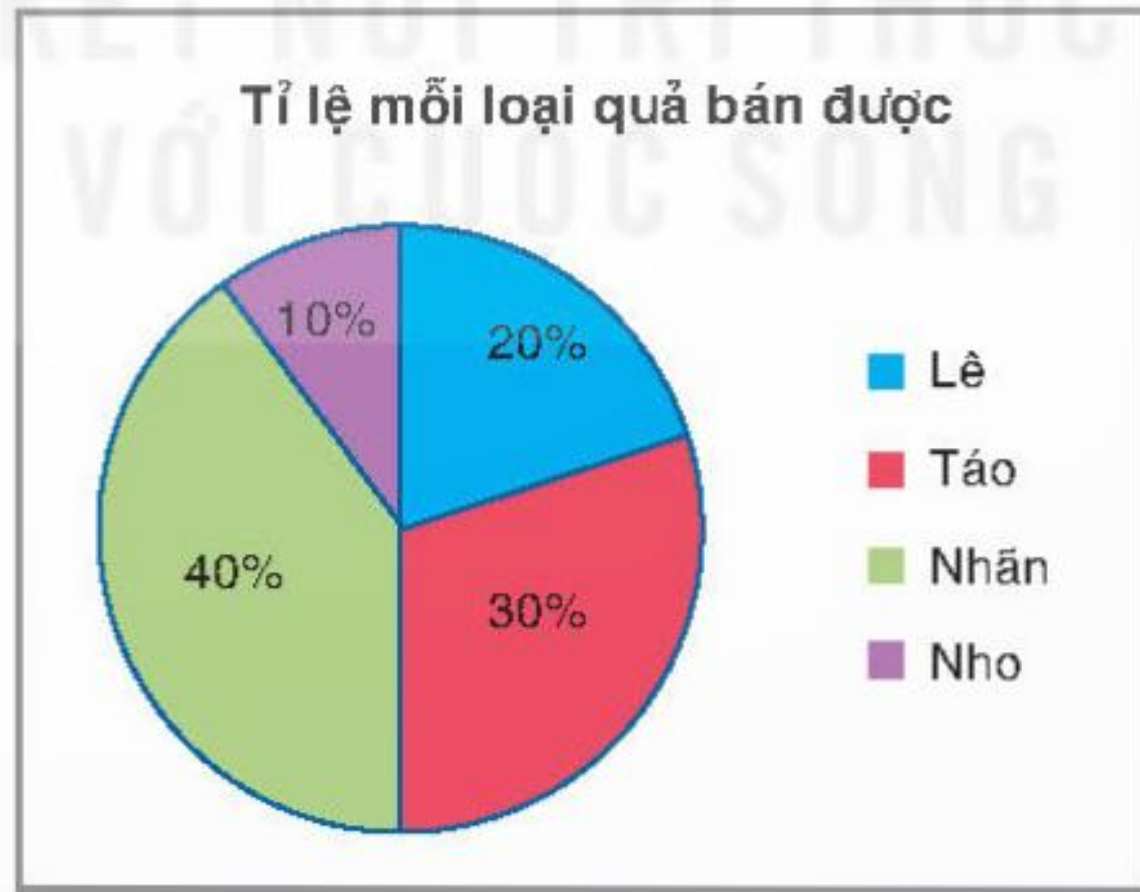
(Theo Website chính thức các Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 29, 30)

- Vẽ biểu đồ để so sánh số huy chương vàng của mỗi quốc gia đạt được qua hai kì SEA Games.
- Vẽ biểu đồ so sánh số huy chương vàng của Việt Nam và Thái Lan trong mỗi kì SEA Games.

5.8. HD. a) Vẽ biểu đồ cột kép, mỗi nhóm gồm 2 cột: nhóm 1 biểu diễn số lượng huy chương vàng của Việt Nam đạt được trong 2 kì SEA Games và nhóm 2 biểu diễn số lượng huy chương vàng của Thái Lan đạt được trong 2 kì SEA Games.

b) Vẽ biểu đồ cột kép trong đó mỗi nhóm gồm 2 cột biểu diễn số lượng huy chương vàng mỗi nước đạt được trong năm.

5.9. Biểu đồ Hình 5.8 cho biết tỉ lệ mỗi loại quả bán được của một cửa hàng. Giả sử cửa hàng bán được 200 kg quả các loại. Lập bảng thống kê cho biết số lượng mỗi loại quả cửa hàng bán được. Vẽ biểu đồ cột biểu diễn bảng thống kê này.



Hình 5.8

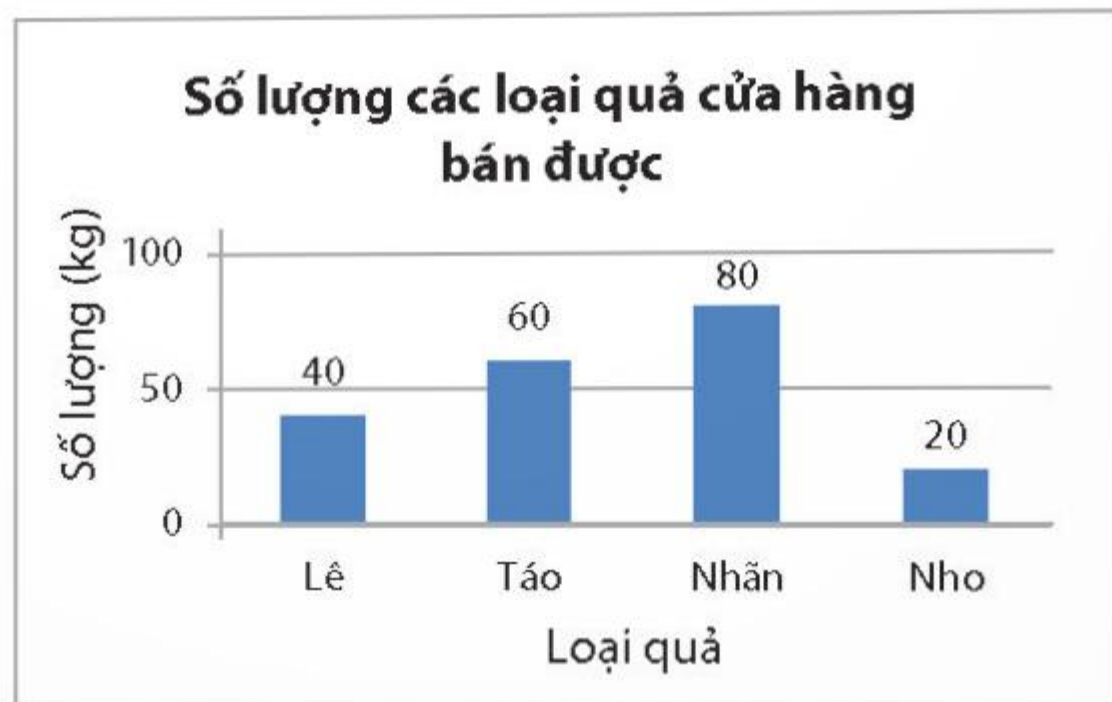
5.9. Số lượng các loại quả của hàng bán được là:

Lê: $200 \cdot 20\% = 40$ (kg); Táo: $200 \cdot 30\% = 60$ (kg);

Nhãn: $200 \cdot 40\% = 80$ (kg); Nho: $200 \cdot 10\% = 20$ (kg).

Bảng thống kê:

Loại quả	Lê	Táo	Nhãn	Nho
Số lượng (kg)	40	60	80	20





**CẢM ƠN CÁC EM ĐÃ THEO DÕI
BÀI GIẢNG NGÀY HÔM NAY!**

